

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 2474/2021/DS-ST.

Ngày: 16/12/2021.

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng.

2. Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Giang – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Bá Thu Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 472/2020/TLST-DS, ngày 18/11/2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4477/2021/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 5359/2021/QĐST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VN

Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội

Địa chỉ liên hệ: Tầng 1, Tòa nhà A, Số 96 Đường H, Phường N, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Nhạc V; ông Huỳnh Minh Tr; Ngày 04/12/2021, nguyên đơn ủy quyền cho ông Đinh Văn Ph.

2. Bị đơn: Ông Bùi Nguyễn Tiến H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Số 46 Đường 17, Tổ 35, Khu phố N, phường L, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Đinh Văn Ph xin vắng mặt, ông Bùi Nguyễn Tiến H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ghi ngày 21/5/2020, Bản tự khai, Biên bản không tiến hành hòa giải được, nguyên đơn - Ngân hàng TMCP VN có người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngân hàng TMCP VN chi nhánh Sài Gòn – PGD T và ông H ký hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1808070845862 ký ngày 17/8/2018 với nội dung như sau: Ngân hàng TMCP VN cho ông H vay số tiền 441.000.000 đồng; mục đích vay là mua xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, mới 100%; Thời hạn vay 83 tháng (từ ngày 17/8/2018 đến ngày 17/7/2025); lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9.8%/năm, cố định trong 03 tháng kể từ ngày nhận nợ đầu tiên, định kỳ điều chỉnh lãi suất 03 tháng/lần;

Quá trình trả tiền: Ông H đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP VN được số tiền 51.882.190 đồng (trong đó tiền nợ gốc 37.198.000 đồng và nợ lãi quá hạn là 14.684.190 đồng). Do vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 17/12/2018 Ngân hàng TMCP VN đã chuyển toàn bộ dư nợ khoản vay sang lãi suất quá hạn.

Tài sản thế chấp cho khoản vay trên là 01 chiếc xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại CRUZE, số khung RLLJF696EJH950377, số máy F16D3173380074, biển số 51G-067.62 thuộc quyền sở hữu của ông Bùi Nguyễn Tiến H theo giấy hẹn do phòng cảnh sát giao thông Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/8/2018. Đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh và được chứng nhận ngày 17/8/2018.

Ngân hàng TMCP VN yêu cầu ông Bùi Nguyễn Tiến H thanh toán tổng số tiền tạm tính đến ngày 16/12/2021 là:

+ Nợ gốc : 399.846.763 đồng.

+ Nợ lãi quá hạn : 265.475.921 đồng.

Tổng cộng : 665.322.684 đồng.

Ngoài ra ông H còn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn do việc chậm thi hành án cho đến khi trả xong số nợ còn lại theo lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1808070845862 ký ngày 17/8/2018.

Trường hợp, ông Bùi Nguyễn Tiến H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP VN có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng biện pháp kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là 01 chiếc xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại CRUZE, số khung RLLJF696EJH950377, số máy F16D3173380074, biển số 51G-067.62 thuộc quyền sở hữu của ông Bùi Nguyễn Tiến H. Chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo, hợp đồng, được chứng nhận ngày 17/8/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ.

Sau khi phát mãi tài sản bảo đảm mà vẫn không đủ thanh toán thì ông Bùi Nguyễn Tiến H vẫn phải có nghĩa vụ thực hiện thanh toán hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP VN. Ngân hàng xác định chỉ yêu cầu cá nhân ông Bùi Nguyễn Tiến H trả khoản vay trên cho ngân hàng, không liên quan người khác.

Quá trình tiến hành tố tụng: Bị đơn – ông Bùi Nguyễn Tiến H không đến làm việc theo giấy triệu tập và thông báo của Tòa án. Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông H vắng mặt không có lý do, không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu: Các trình tự, thủ tục đều tuân thủ quy định của pháp luật nhưng cần rút kinh nghiệm về thời hạn chuẩn bị xét xử. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn – Ngân hàng TMCP VN khởi kiện bị đơn – ông Bùi Nguyễn Tiến H tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Thủ Đức. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn – ông Bùi Nguyễn Tiến H vắng mặt. Căn cứ, Khoản 3 Điều 40 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định “*Trường hợp một bên trong quan hệ dân sự thay đổi nơi cư trú gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ thì phải thông báo cho bên kia biết về nơi cư trú mới*”. Khi tham gia giao kết hợp đồng, ông Bùi Nguyễn Tiến H ghi địa chỉ tại số 46, Đường 17, Tổ 35, Khu phố N, phường L, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả xác minh, Công an phường L trả lời ông Bùi Nguyễn Tiến H, sinh năm 1997 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 46, Đường 17, Tổ 35, Khu phố N, phường L, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự Bùi Nguyễn Tiến H cùng gia đình đã bán nhà từ năm 2010 đến nay. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng của ông H để giải quyết vụ án. Căn cứ Khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Nguyên đơn và bị đơn đều không có yêu cầu áp dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

Hội đồng xét xử nhận định: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có cơ sở xác định, ngày 17/8/2018 Ngân hàng TMCP VN chi nhánh Sài Gòn – PGD Tân Bình và ông Bùi Nguyễn Tiến H ký hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1808070845862, nội dung như sau: Ngân hàng TMCP VN cho ông H vay số tiền 441.000.000 đồng; mục đích vay là mua xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, mới 100%; Thời hạn vay 83 tháng (từ ngày 17/8/2018 đến ngày 17/7/2025); lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9.8%/năm, cố định trong 03 tháng kể từ ngày nhận nợ đầu tiên, định kỳ điều chỉnh lãi suất 03 tháng/lần. Tài sản thế chấp

cho khoản vay trên là 01 chiếc xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại CRUZE, số khung RLLJF696EJH950377, số máy F16D3173380074, biển số 51G-067.62 thuộc quyền sở hữu của ông Bùi Nguyễn Tiến H theo giấy hẹn do phòng cảnh sát giao thông Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/8/2018. Đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh và được chứng nhận ngày 17/8/2018. Xét thấy hợp đồng nêu trên được các bên tự nguyện ký kết, các thỏa thuận không trái quy định pháp luật nên là căn cứ làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên khi tham gia kết hợp đồng.

Quá trình trả tiền: Ông H đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP VN được số tiền 51.882.190 đồng (trong đó tiền nợ gốc 37.198.000 đồng và nợ lãi quá hạn là 14.684.190 đồng). Do vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 17/12/2018 Ngân hàng TMCP VN đã chuyển toàn bộ dư nợ khoản vay sang lãi suất quá hạn là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

Khoản 5 Điều 466 quy định “... a) *Lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả; trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này;*

b) Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”.

Khoản 2 Điều 7 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn “*Khi giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng, Tòa án áp dụng quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn áp dụng Luật Các tổ chức tín dụng để giải quyết mà không áp dụng quy định về giới hạn lãi suất của Bộ luật Dân sự 2005, Bộ luật Dân sự 2015 để xác định lãi, lãi suất”.*

Theo bảng tính lãi ngày 16/12/2021 của Ngân hàng TMCP VN tính đến ngày 16/12/2021 ông Bùi Nguyễn Tiến H phải thanh toán cho ngân hàng số tiền: Nợ gốc 399.846.763 đồng; Nợ lãi quá hạn 265.475.921 đồng. Tổng cộng là 665.322.684 (Sáu trăm sáu mươi lăm triệu, ba trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm tám mươi bốn) đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

Về tài sản thế chấp: Ông Bùi Nguyễn Tiến H thế chấp tài sản là 01 chiếc xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại CRUZE, số khung RLLJF696EJH950377, số máy F16D3173380074, biển số 51G-067.62 thuộc quyền sở hữu của ông Bùi Nguyễn Tiến H. Đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh và được chứng nhận ngày 17/8/2018. Do đó, trường hợp ông Bùi Nguyễn Tiến H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP VN có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng biện pháp kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là 01 chiếc xe ô tô nêu trên, theo Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô ngày 17/8/2018 để thu hồi nợ.

Sau khi phát mãi tài sản bảo đảm mà vẫn không đủ thanh toán thì ông Bùi Nguyễn Tiến H vẫn phải có nghĩa vụ thực hiện thanh toán hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP VN.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VN buộc ông Bùi Nguyễn Tiến H thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử 16/12/2021, gồm: Nợ gốc 399.846.763 đồng; Nợ lãi quá hạn 265.475.921 đồng. Tổng cộng là 665.322.684 (Sáu trăm sáu mươi lăm triệu, ba trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm tám mươi bốn) đồng.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP VN được chấp nhận nên bị đơn - ông Bùi Nguyễn Tiến H phải chịu tiền án phí. Ngân hàng TMCP VN được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phân tích là có căn cứ và đề nghị phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tổ tụng Dân sự năm 2015.

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Luật phí và lệ phí năm 2015.

- Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP VN: Buộc ông Bùi Nguyễn Tiến H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP VN số tiền gồm: Nợ gốc 399.846.763 đồng; Nợ lãi quá hạn 265.475.921 đồng. Tổng cộng là 665.322.684 (Sáu trăm sáu mươi lăm triệu, ba trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm tám mươi bốn) đồng.

Ông Bùi Nguyễn Tiến H còn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày 17/12/2021 cho đến khi thi hành án xong, theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô ngày 17/8/2018.

Về tài sản thế chấp: Thực hiện theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô ngày 17/8/2018. Trường hợp ông Bùi Nguyễn Tiến H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP VN có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng biện pháp kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, số loại CRUZE, số khung RLLJF696EJH950377, số máy F16D3173380074, biển số 51G-067.62 thuộc quyền sở hữu của ông Bùi Nguyễn Tiến H. Đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh và được chứng nhận ngày 17/8/2018 để thu hồi nợ. Sau khi phát mãi tài sản bảo đảm mà vẫn không đủ thanh toán thì ông Bùi Nguyễn Tiến H vẫn phải có nghĩa vụ thực hiện thanh toán hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP VN.

Ngân hàng TMCP VN có trách nhiệm trả lại bản gốc các giấy tờ cho ông Bùi Nguyễn Tiến H theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô ngày 17/8/2018 và làm thủ tục xóa thế chấp khi ông H thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán hết số nợ nêu trên cho phía Ngân hàng.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 30.612.907 (Ba mươi triệu sáu trăm mười hai nghìn chín trăm lẻ bảy) đồng ông Bùi Nguyễn Tiến H phải chịu, ông H chưa nộp tiền án phí.

Ngân hàng TMCP VN được nhận lại tiền tạm ứng án phí 12.219.729 (Mười hai triệu hai trăm mười chín nghìn bảy trăm hai mươi chín) đồng theo Biên lai thu số AA/2019/0058221 ngày 18/11/2020 do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức) lập.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP VN và ông Bùi Nguyễn Tiến H được quyền kháng cáo bản án này đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- CCTHADS Tp. Thủ Đức;
- Lưu VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Quốc Thịnh

